

Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 414/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn H, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn B, xã Ng, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn B, xã Ng, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều: 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con Chung: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Ch có 01 con chung là Trần Ngọc Trâm A, sinh ngày 17/10/2019. Anh H và chị Ch thỏa thuận: Giao cho chị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Ngọc Trâm A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho anh Tuấn mỗi tháng 1.000.000đồng/tháng (một triệu đồng/tháng); thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/3/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi với số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều: 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Anh Trần Văn H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Ch không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn H tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền này được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004463 ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Ng, Lục Nam.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Dương Thế Vinh**

